ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY XÃ HÀ BẮC
*
Số 212 -QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Bắc, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Hà Bắc

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã; Quy định số 76-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hà Bắc, nhiệm kỳ 2025-2030; Quyết định số 04-QĐ/ĐU, ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ về việc thành lập Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;

- Căn cứ Quyết định số 368-QĐ/ĐU, ngày 18/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Xây dựng Đảng sang Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã Hà Bắc;

- Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy;

Ban Thường vụ Đảng ủy xã quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Hà Bắc như sau:

Điều 1. Chức năng

Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan (có con dấu và tài khoản riêng). Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo).

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tham mưu, thực hiện

(1) Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của

Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp; kế hoạch công tác của Ban Thường trực, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban thường vụ, Ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội xã và các hoạt động phong trào theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của xã và chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện quy chế dân chủ, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

(2) Tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của xã; Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo). Tham gia thẩm định các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

(3) Tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền. Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

(4) Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên cổ vũ đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(5) Hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân theo quy định. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

(6) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp.

(7) Sơ kết, tổng kết công tác mặt trận, đoàn thể, hội và các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo phân công, phân cấp.

(8) Quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích đối với cán bộ, công chức và người lao động trong Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

(9) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ, Ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội xã giao.

2. Chủ trì, phối hợp

(1) Chủ trì, thống nhất hành động để tổ chức triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước mang tính toàn dân, toàn diện; đại diện chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên; phối hợp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế, gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã hội.

(2) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

(3) Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách vững mạnh; hướng mạnh hoạt động về cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó với đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

(4) Tổng hợp, thông tin về tình hình hội viên, đoàn viên, Nhân dân và kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Thường trực.

(5) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, các đơn vị, tổ chức liên quan trong công tác tham mưu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy; hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

(6) Quản lý tài chính, tài sản, biên chế theo quy định; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động theo thẩm quyền.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội

(1) Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của Thành ủy và của Đảng ủy xã trong lĩnh vực dân vận.

(2) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Chương trình phối hợp thống nhất hành động trong hệ thống Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội quần chúng.

(3) Kiểm tra, giám sát công tác huy động xã hội, tiếp nhận các khoản quyên góp, hỗ trợ, ủng hộ của các cá nhân và tổ chức thuộc các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức.

(4) Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo quy định của luật, Điều lệ và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về công tác dân vận.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy xã và ngành dọc cấp trên theo quy định.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã gồm: Chủ tịch, 04 Phó Chủ tịch kiêm trưởng các tổ chức chính trị - xã hội (đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, công đoàn), trong đó lựa chọn, phân công 1 đồng chí làm Phó Chủ tịch Thường trực.

Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, công chức giúp việc. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là Thủ trưởng cơ quan, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là Phó thủ trưởng cơ quan.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã do cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Biên chế Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Khoảng 8-10 biên chế, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, công chức giúp việc. Trước mắt có thể bố trí nhiều hơn, sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 05 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, được sử dụng đội ngũ tình nguyện viên, cộng tác viên, tư vấn tự nguyện.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

Mối quan hệ công tác giữa Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ. Ban Thường trực là đầu mối phối hợp công tác với các cơ quan, ban, ngành xã.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Ban Thường trực ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cơ quan bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, công khai, dân chủ, minh bạch.

2. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ (qua Ban Xây dựng Đảng) xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết./.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Thành uỷ;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã,
- Cơ quan Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy;
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HÀ BẮC
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Văn Hùng